# Use Case "Xem xe đạp trong trạm xe"

#### 1. Mã use case

UC001

#### 2. Giới thiệu

Use case mô tả sự tương tác giữa và hệ thống khi khách xem thông tin xe đạp trong trạm xe

#### 3. Tác nhân

### 3.1 Khách hàng

## 3.2 Hệ thống thuê xe đạp

### 4. Tiền điều kiện

Không

### 5. Luồng sự kiện chính (Thành công)

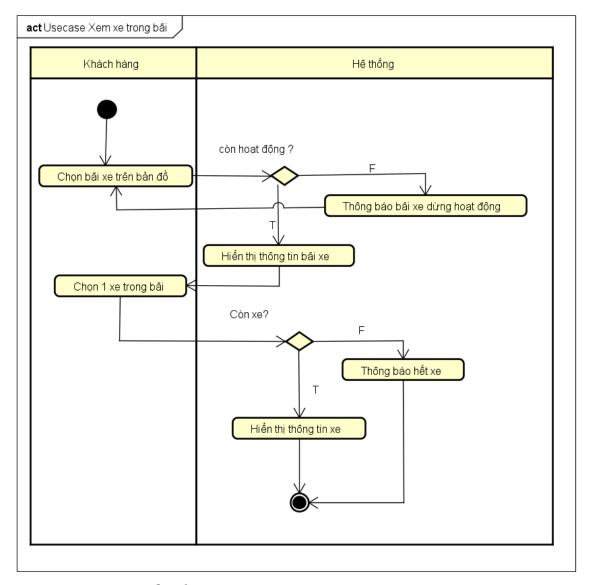
- 1. Khách hàng nhấn chọn 1 bãi xe trên bản đồ
- 2. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về bãi xe đó
- 3. Khách hàng nhấn chọn 1 chiếc xe trong bãi
- 4. Hệ thống hiển thị thông tin về chiếc xe đó

#### 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1-Luồng sự kiện thay thế của Use case "Xem xe đạp trong trạm xe"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 2	Nếu bãi xe đó dừng hoạt động	<ul> <li>Hệ thống thông báo bãi xe đã dừng hoạt động</li> </ul>	Tiếp tục tại bước l
2.	Tại bước 4	Nếu chiếc xe đó đã được thuê hết	<ul> <li>Hệ thống thông báo vẫn có thể xem thông tin nhưng không thể thuê</li> </ul>	Tiếp tục tại bước 3

## 7. Biểu đồ hoạt động



Hình 1-Biểu đồ hoạt động của Use case "Xem xe đạp trong trạm xe"

# 8. Dữ liệu đầu vào

Không

# 9. Dữ liệu đầu ra

Thông tin xe đạp

No	Data fields	Description	Display format	Example
1	Tên xe	Tên của loại xe	Text	Xe đạp đơn
2	Hãng sản xuất	Thông tin về hãng sản xuất xe	Text	Thống Nhất

3	Vận tốc tối đa	Vận tốc lớn nhất	Số nguyên dương	60
	(km/h)	có thể đạt được		
4	Hình ảnh xe		Ånh	[Ånh chụp
				của xe]
5	Giá bán trên	Giá mua mới 1	Số nguyên dương	1,500,000
	thị trường(đ)	chiếc xe	Có dấu phẩy ngăn	
			cách hàng nghìn	
6	Giá thuê(đ/h)		Số nguyên dương	30,000
			Có dấu phẩy ngăn	
			cách hàng nghìn	
7	Tiền cọc yêu		Số nguyên dương	600,000
,	cầu		Có dấu phẩy ngăn	
			cách hàng nghìn	
8	Pin của motor		Text	Pin Lithium
	điện			4000A,
				5000mAh
9	Quãng đường	Quãng đường sử	Số nguyên dương	30,000
	sử dụng(km)	dụng xe tối đa	Có dấu phẩy ngăn	
	[Optional]	trong 1 lần sạc	cách hàng nghìn	
		pin (đối với xe		
		điện )		
10	Biển số xe	Định danh của	Text	Gganbu123
		xe trên hệ thống		

# 10. Hậu điều kiện

Không